

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Xuân

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 53/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/QĐXXST-HS ngày 11/10/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Bá C**, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1983; Nơi sinh: Xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghH: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Bá T, sinh năm 1959 và bà: Cao Thị T1, sinh năm 1958 cả bố và mẹ hiện sinh sống tại xã Thăng Long, huyện Nông Cống, Thanh Hóa; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2019 đến 16/7/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Trần Sỹ T2, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Hồng Thái, xã Công Chính, huyện Nông Cống, Thanh Hoá.

2. Trần Sỹ H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Hồng Thái, xã Công Chính, huyện Nông Cống, Thanh Hoá.

Tại phiên tòa vắng mặt anh T2 và anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/7/2019 Trần Sỹ T2, sinh năm 1996 và Trần Sỹ H, sinh năm 1991 cùng trú tại thôn Hồng Thái, xã Công Chính, huyện Nông Cống rủ nhau đi chơi. Đến khu vực thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, T2 mượn điện thoại của H gọi cho Lê Bá C hỏi mua 02 gói Heroin với giá 400.000đ. C đồng ý và hẹn gặp T2 ở cổng nhà máy đường Nông Cống thuộc địa phận thôn Mỹ Quang, xã Thăng Long. Khoảng 15 phút sau Công đi bộ ra cổng nhà máy đường Nông Cống thì gặp T2 và H. Như đã thỏa thuận từ trước, C đưa cho T2 02 gói Heroin, T2 đưa cho C 400.000đ. Việc mua bán vừa thực hiện xong thì bị tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống bắt quả tang thu trong người C 400.000đ và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, thu trong người T2 02 tép Heroin, thu trong người H 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng bạc. Công an huyện Nông Cống lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét nơi ở của C tại thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa Cơ quan CSĐT không thu giữ được gì.

Ngày 09/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà nghi là Heroin, đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 1697PC09 ngày 11/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,045g, loại Heroin.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai: Vào ngày 08/7/2019 C bắt xe Bus ra ngã ba Voi thuộc địa phận thành phố Thanh Hóa mua của một người đàn ông không quen biết 02 tép Heroin với giá 300.000đ, mục đích bán lại để kiếm lời. Sau khi mua xong C bắt xe quay về Trung tâm y tế dự phòng huyện Nông Cống để uống Methadone. Tại đây C gặp T2. Cả 2 người ngồi nói chuyện và C nói cho T2 biết là mình có Heroin và cho T2 số điện thoại của C khi nào cần thì liên lạc. Đối với người bán Heroin cho C, C không nhớ rõ đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, Công an huyện Nông Cống không xác định được người này nên không có căn cứ để xử lý.

* Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong 0,027g chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M là mẫu vật còn lại sau khi giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được niêm phong bởi các chữ ký của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Xuân Đức và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 Điện thoại OPPO màu đồng đã qua sử dụng.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000đ

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 01/10/2019.

Tại bản cáo trạng số 56/CTr-VKSNC ngày 01/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Bá C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Bá C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Bá C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (08/7/2019).

Áp dụng khoản 2 điều 35; khoản 5 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bổ sung Lê Bá C từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trong người của Trần Sỹ T2.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ là số tiền bán ma túy mà có đã thu giữ của Lê Bá C.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Oppo màu đồng đã qua sử dụng của Lê Bá C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong phạm vi Tòa án xét xử đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị cáo quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai 2 người làm

chúng là Trần Sỹ T2 và Trần Sỹ H. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 08/7/2019 tại cổng Công ty cổ phần đường Nông Công thuộc thôn Mỹ Quang, xã Thăng Long, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa, Lê Bá C đã có hành vi bán 0.045g Heroin cho Trần Sỹ T2 lấy 400.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, phù hợp quy định pháp luật.

Trong vụ án này, Trần Sỹ T2 là người mua ma túy của bị cáo, trong khi đó T2 là người chưa bị xử phạt hành chính và chưa có tiền án về các tội mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sản xuất, chiếm đoạt ma túy và số ma túy thu giữ của Trần Sỹ T2 chưa đủ định lượng theo quy định của pháp luật, vì vậy việc không khởi tố, truy tố đối với Trần Sỹ T2 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Sỹ H là người cho Trần Sỹ T2 mượn điện thoại gọi cho C để mua ma túy và đi cùng anh T2 khi mua bán ma túy, tuy nhiên việc anh T2 mua ma túy của Công anh H không biết, vì vậy việc không khởi tố và truy tố đối với anh H cũng đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là môi trường thuận lợi để ma túy trôi nổi, len lỏi vào đời sống cộng đồng, làm gia tăng số người nghiện và là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự xã hội. Trong khi đó bị cáo đã được tuyên truyền nhiều về tác hại của ma túy và bị cáo cũng nhận thức được nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc mua bán ma túy. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tội phạm về ma túy nhằm ổn định địa bàn.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự và lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Để loại bỏ tình trạng buôn bán và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn và trong xã hội xét thấy cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian, mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để tăng cường công tác giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng bạc của Trần Sỹ H được Trần Sỹ T2 sử dụng vào việc liên lạc với Lê Bá C để mua ma túy, tuy nhiên khi T2 mượn điện thoại không cho H biết là sử dụng vào việc mua ma túy, sau khi đấu tranh làm rõ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số ma túy tịch thu trong người của Trần Sỹ T2 thấy rằng ma túy là loại hàng hóa nhà nước thống nhất quản lý, cấm lưu hành. Vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo xác định đây là phương tiện phạm tội, số tiền 400.000đ thu giữ trong người của bị cáo xác định đây là số tiền do phạm tội mà có. Vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 400.000đ số tiền mua bán ma túy và 01 Điện thoại OPPO màu đồng đã qua sử dụng của bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Bá C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lê Bá C 30(*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (08/7/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 35; Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Bá C 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,027g mẫu vật còn lại sau giám (chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2019 giữa Công an huyện Nông Cống và chi cục THADS huyện Nông Cống).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 400.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng của Lê Bá C hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2019 giữa Công an huyện Nông Cống và chi cục THADS huyện Nông Cống.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Lê Bá C phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS Nông Cống;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kỳ Anh